

Số: 03/2022/QĐ- PT

Quảng Trị, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM
VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương;

Các Thẩm phán: Ông Trần Việt Trung;
Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2022/KDTM-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo như sau:

Ngày 07 tháng 8 năm 2022, ông Nguyễn Hữu T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H theo Văn bản ủy quyền ngày 28/6/2021 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm: Sửa toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2022/KDTM- ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo hướng bác toàn bộ nội dung khởi kiện của Công ty cổ phần công nghệ Môi trường N. Tuyên chấp nhận toàn bộ nội dung phản tố của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H.

XÉT THẤY:

Xét đơn đề nghị tạm hoãn phiên tòa đề ngày 22/9/2022 của Công ty TNHH MTV H không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu hoãn phiên tòa phúc thẩm của bị đơn. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Công ty TNHH MTV H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt, theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, thì người kháng cáo đã từ bỏ việc kháng cáo và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH MTV H.

Căn cứ vào các điều 289, điều 295 khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2022/TLPT- KDTM ngày 25 tháng 8 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng thiết kế xây dựng, cung cấp và lắp đặt*” giữa:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần công nghệ môi trường N;

Trụ sở đóng tại: số 169/17, đường P, phường T, quận T, thành phố Đ.

Địa chỉ nhận hồ sơ: 108/41 N, phường H, quận L, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Bích L- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H;

Trụ sở đóng tại: Khu Công Nghiệp Q, huyện G, tỉnh QT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huang G- Chức vụ: Giám đốc.

2. Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2022/KDTM- ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí phúc thẩm: Sung công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng mà Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000222 ngày 16/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Gio Linh;
- Chi Cục THA huyện Gio Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Phương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần

ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.